

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC

\_\*\*\_

Số : 36 /2005/QĐ-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----\*\*\*----- 30K

Bình Phước, ngày 23 tháng 3 năm 2005

## QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*V/v thành lập Chi cục Phát triển nông thôn  
tỉnh Bình Phước.*

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003.
  - Căn cứ Thông tư số 11/2004/TTLT-BNN-BNV ngày 02/4/2004 của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc UBND quản lý Nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn.
  - Căn cứ Công văn số 11/BNV-TCCB ngày 04/01/2005 của Bộ Nội vụ về việc thực hiện Thông tư liên tịch số 11/2004/TTLT-BNN-BNV của Liên Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn và Nội vụ.
  - Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT tại tờ trình số 862/SNN-TCHC ngày 24/12/2004.
- Theo đề nghị Giám đốc Sở Nội vụ.

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1** : Thành lập “ *Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Bình Phước* ” trên cơ sở hợp nhất Chi cục Di dân - Định canh định cư và Phòng Chính sách nông nghiệp & Phát triển nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 2** : Tổ chức và hoạt động của Chi cục Phát triển nông thôn thực hiện theo bản Quy chế được ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 3** : Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ để tiến hành sắp xếp tổ chức, biên chế, nhân sự đối với Chi cục Phát triển nông thôn theo tinh thần Quyết định này, đồng thời báo cáo UBND tỉnh biết.

**Điều 4** : Chấm dứt hiệu lực thi hành Quyết định số 2694/QĐ-UB ngày 27/10/2000 về việc chuyển Chi cục Di dân - Định canh định cư về trực thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT và Quyết định số 10/2001/QĐ-UB ngày 08/02/2001 của UBND tỉnh về việc ban hành bản Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi cục Di dân - Định canh Định cư tỉnh.

**Điều 5** : Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn, thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- CT, PCT
- Như điều 5
- LĐVP, CV: NC, SX
- Sở Nội vụ: 12 bản
- Lưu .

*Hết*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*

*Nguyễn Tấn Hưng*

**QUY CHẾ**  
**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CHI CỤC PHÁT TRIỂN**  
**NÔNG THÔN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

( Ban hành kèm theo Quyết định số 36 /2005/QĐ-UB ngày 23/ 3 / 2005  
của UBND tỉnh)

-----  
**CHƯƠNG I:**  
**VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG**

**Điều 1:** Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Bình Phước (dưới đây gọi tắt là Chi cục) là cơ quan chuyên môn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Chi cục chịu sự chỉ đạo và quản lý trực tiếp, toàn diện của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Hợp tác xã và Phát triển nông thôn.

Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được dự toán kinh phí để hoạt động và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định.

**Điều 2:** Chi cục giúp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng quản lý Nhà nước chuyên ngành về phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh.

**CHƯƠNG II:**  
**NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

**Điều 3:** Chi cục có những nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT (dưới đây gọi tắt là Giám đốc Sở) soạn thảo văn bản để Giám đốc Sở trình UBND tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị về phát triển hợp tác xã thuộc ngành quản lý, phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn và kiểm tra việc thi hành pháp luật, chủ trương, chính sách và các văn bản quy phạm pháp luật khác thuộc phạm vi quản lý về phát triển nông thôn.

2. Giúp Giám đốc Sở xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình dự án về: Hợp tác xã thuộc ngành quản lý, phát triển nông thôn, điều chỉnh bố trí lại dân cư trong nông nghiệp và nông thôn trên địa bàn tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, các chương trình dự án đó sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Giúp Giám đốc Sở tổng hợp trình UBND tỉnh về cơ chế, chính sách, biện pháp khuyến khích phát triển nông thôn; theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh về phát triển nông thôn trên địa bàn.

4. Giúp Giám đốc Sở hướng dẫn phát triển kinh tế hộ, trang trại, kinh tế hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp và doanh nghiệp nông nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh.

5. Giúp Giám đốc Sở xây dựng chính sách phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh theo quy định của Nhà nước.

6. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực phát triển nông thôn.

7. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức công tác dự báo thị trường nông, lâm sản.

8. Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về phát triển nông thôn theo quy định.

9. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các dự án và xây dựng mô hình về phát triển nông thôn, chịu trách nhiệm thực hiện các chương trình, dự án được giao.

10. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các dịch vụ công trong lĩnh vực phát triển nông thôn của tỉnh theo quy định của pháp luật.

11. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về hợp tác xã thuộc ngành quản lý và phát triển nông thôn đối với cấp huyện, thị xã.

12. Quản lý về tổ chức, biên chế và tài sản, tài chính được giao theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh và Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT giao.

### **CHƯƠNG III:** ***TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC***

#### **Điều 4:** Tổ chức bộ máy

1/ Lãnh đạo Chi cục:

Chi cục do 01 Chi cục Trưởng điều hành và có từ 01 đến 02 Phó Chi cục Trưởng giúp việc. Các chức vụ này do UBND tỉnh bổ nhiệm.

2/ Cơ cấu bộ máy Chi cục gồm:

- Phòng Tổ chức - Hành chính
- Phòng Kế hoạch - Tổng hợp
- Phòng Chính sách và Phát triển nông thôn.

Mỗi phòng có 01 Trưởng phòng và 01 Phó Trưởng phòng. Các chức vụ này do Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT bổ nhiệm theo quy định của Đảng và Nhà nước về quản lý cán bộ.

3/ Nhiệm vụ cụ thể của mỗi phòng do Chi cục Trưởng quy định.

4/ Biên chế của Chi cục thuộc biên chế quản lý Nhà nước được UBND tỉnh giao hàng năm.



**Điều 5:** Chế độ làm việc:

1/ Chi cục làm việc theo chế độ thủ trưởng. Chi cục Trưởng quyết định mọi vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục và là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT về toàn bộ hoạt động của Chi cục, đồng thời cùng Giám đốc Sở liên đới chịu trách nhiệm trước cấp trên và trước pháp luật về chức năng, nhiệm vụ được giao. Phó Chi cục Trưởng giúp việc cho Chi cục Trưởng được Chi cục Trưởng phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác và chịu trách nhiệm trước Chi cục Trưởng, đồng thời cùng Chi cục Trưởng liên đới chịu trách nhiệm với cấp trên và trước pháp luật về phần việc được phân công phụ trách.

2/ Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Chi cục Trưởng về toàn bộ công việc được giao của Phòng.

3/ Chi cục đảm bảo chế độ họp giao ban hàng tuần hoặc đột xuất để triển khai nhiệm vụ được giao. Thực hiện chế độ báo cáo thống kê theo định kỳ và theo yêu cầu đột xuất của Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT và của Cục Hợp tác xã và Phát triển nông thôn.

4/ Chi cục xây dựng mối quan hệ làm việc với các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT, các cơ quan có liên quan và các huyện, thị xã trên tinh thần hợp tác để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ đã được quy định.

**CHƯƠNG IV:**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 6 :** Bản Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Việc sửa đổi, bổ sung bản Quy chế này do Giám đốc Sở Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn và Giám đốc Sở Nội vụ đề nghị UBND tỉnh xem xét quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**CHỦ TỊCH.**



*Nguyễn Cán Hưng*

*Hĩa*